

PHANH - N G H I Phan

TRÈ EM

12
xu



Đàn ngan (xem trang 3)

Năm thứ nhất - Số 13
Chủ nhiệm : VŨ - ĐÌNH - HÒE

Ngày 15 Septembre 1941
Tòa Báo : 65bis Bd Rollandes — Hanoi
Téléphone 1604

NHÀY GIÀY

Lời ca của J. LUU NGOC VĂN

Điệu cõi Pháp

MẠCH I

Cầm đầu giày cho chắc này Chân nhót
cao cho đều Đứng nhở bước khéo chờ đứng
buông giày Đứng nhở bước khéo chờ đứng
buông giày Nào cõi quay đều luôn

MẠCH II

- A— Cầm đầu giày quay khéo vào,
B— Chân nhót cho hay nào. (2)
Lại ca : Đứng nhở bước...

MẠCH IV

- A— Cầm đầu giày quay liền vào,
B— Chân cõi theo cho kịp (2)
Lại ca : Đứng nhở bước ..

MẠCH III

- A — Cầm đầu giày quay chóng nào
B — Chân nhót mau thêm nào, (2)
Lại ca : Đứng nhở bước...

MẠCH V

- B — Đứng cuồng chân man gõi vào
A — Quay rất nhanh đi nào (2)
Lại ca : Đứng nhở bước...

Cách chơi

Hát bài này, cầm giày nhảy một mình cũng được, hay hai người cầm hai đầu, nhiều người nhảy càng vui. Nhiều người không nhảy, chia hai bè hát đáp nhau.

Vừa nhảy vừa hát. Quay mỗi lúc mỗi nhanh; hát và nhảy cũng phải dựa theo đó.

Trước khi quay giày, có thể hát hai câu này theo âm điện hai câu đầu bài hát :

*Nào tìm giày to, chắc, dài.
Đem đến quay chơi nào.*

Nếu nhiều người chia hai bè một bè hát những câu (A), một bè hát những câu (B), cứ hát đổi đáp nhau đến hết thì thôi.

Câu : « Nào cõi quay đều luôn », cả hai hè đều hát.

Các em đón xem kỹ sau :

Tranh bìa và bài tường thuật về lễ hoa tang đức Vua Cao-Mèn của anh Tô Vũ.

THỦA xưa có một ông vua góa vợ. Hoàng Hậu chết đi dè lại cho ngài sáu hoàng tử và một công chúa nhỏ. Nhà vua yêu quý các con hơn hết.

Một hôm, trong một buổi đi săn hươu, Ngài mê đduôi thú đến nỗi lạc đường, không sao tìm được lối ra. Đêm khuya, rừng rậm, trong chốn hoang vu ấy, nhà vua gọi đã hết hơi mà chẳng thấy một ai. Phen này chắc chết đói, chết rét, chết vì Sài-lang.

Nhà vua đang phân vân lo ngại bỗng thấy hiện ra một bà lão, dáng đi thất thường, chiếc đầu lắc lư.

— « Lão bà ơi, xin người làm ơn chỉ dùm ta lối nào ra khỏi được rừng này. Ta sẽ xin hậu tạ ».

Lão bà đó chính là một con tinh. Nó bèn nói:

— « Muôn tàu Hoàng Thượng, già này có thể đưa Hoàng Thượng ra khỏi rừng. Nhưng xin Hoàng Thượng chuẩn cho lão một điều, bằng không thì không bao giờ Hoàng Thượng có thể ra thoát được khu rừng này.

— Điều gì cho nhà ngươi cứ nói :

— Muôn tàu Hoàng Thượng, già này có một mụn gái thơ rất xinh đẹp. Nếu Hoàng Thượng ưng cho nó được vào cung hầu hạ, già này xin đưa ngài ra khỏi rừng ngay lập tức.

Nhà vua lúc ấy trong dạ rất hoang mang nên cũng đành liều ưng thuận.

Mụ già bèn đưa ngài về túp lều của nó. Một thiếu nữ xinh tươi đương ngồi tựa cửa và khi thấy Ngài vào thì kính cẩn tiếp rước bình như đã biết trước mọi việc. Trông nàng đẹp thật nhưng mỗi khi nhà vua nhìn nàng thì nhà vua lại có một cảm giác ghê tởm, không sao tả nổi...

Cả mấy người đều theo mụ già đi ra khỏi cửa rừng. Và hôn lễ cử hành một cách rất long trọng.

Bà Hoàng Hậu mới đổi với con chồng liền tỏ ra là người rất cay độc, ác nghịch. Đức vua, muốn tránh những sự sung đột sẽ xảy ra bèn kín đáo đưa các con đến an trí ở một chiếc nhà, trong một khu rừng

ĐÀN NGAN

THIỀU VIỆT dịch

mà ngài thường hay lui tới để săn bắn. Cái nhà đó kín đáo đến nỗi ngay nhà vua cũng không sao thấy nỗi. Nhưng có một bà tiên thân với Hoàng Hậu trước cho Ngài một quan chỉ thắn. Mỗi khi Ngài muốn đến thăm con, cứ việc vứt quan chỉ xuống đất, chỉ tự sò ra và nhà Vua cứ việc theo chỉ là tới nơi.

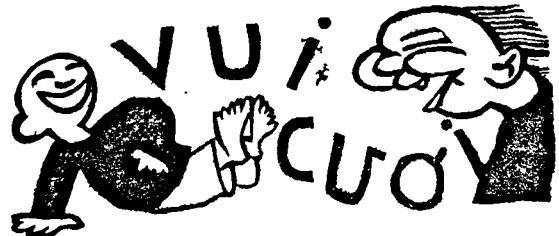
Nhưng muôn việc tai giời. Sự bí mật của Ngài đã bị một tên hầu cận phản, mang nói với Hoàng Hậu, Hoàng Hậu bèn tay may lấy bầy cái áo lót mìn b bằng lụa thật đẹp và phù phép vào đó.

Một hôm, nhân nhà vua đi săn vắng Hoàng Hậu bèn lấy quan chỉ thắn và theo giày tới chiếc nhà giữa rừng nọ. Khi tới nơi Hoàng Hậu chốn vào một chỗ, lấy chiếc tù và của nhà vua thđi lên mấy tiếng. Khi nghe tiếng tù và, các Hoàng Tử trưởng cha đã đến bèn chạy ra tìm. Cứ mỗi người ra là có một chiếc áo rơi vào mình. Cả sáu đều hóa Ngan bay lên giời...

Nhưng còn nàng Công Chúa, vì đang mải thêu một bức thêu đề kính dâng vua cha nên nàng chỉ ra cửa sổ nhìn ra. Khi thấy một đàn sáu Ngan bay lên nàng hiều ngay là các anh em bị nạn nàng giơ hai tay kêu gào khẩn cõ dè gọi sáu con chim trắng dương thẳng cánh xa bay...

Ngày hôm sau Đức Vua đến thăm các





của Đá Cuội

Chơi cờ

TÍ — Tao và mày gộp mồi đưa 1 xu, ai được thì lây.

TEO — Mày khỏe hơn tao, mày thua, mày cướp rồi chạy ây à! chịu thôi.

— Thè này thì tiện, mày giữ của tao 1 xu, tao giữ của mày 1 xu, thì không sợ gì nữa.

TÍ bỗng lòng — Ván cờ hòa.

Tự nhiên Tí và Teo cùng vứt bàn cờ cầm đầu chạy mồi đưa 1 ngà.

Teo chạy khá xa, dừng lại vừa thở, vừa nói :

Thằng ngu quá. Mình cướp 1 xu của nó mà nó không đuổi lây lại, mà lại chạy mất.

Tí chạy đến một chỗ cũng đứng lại nói : Ván cờ hòa mà mình cũng được 1 xu, rõ thật ngõe quá, nó lại bỏ chạy — Ăn không 1 xu, sướng thật.

của Thạch-Giang

Sư tử

THÀY GIÁO — « Tù » nghĩa là con,

anh kè cho tôi mày tiếng có chữ « tù » ở trong.

HỌC TRÒ — « Hoàng » là vua, « tù » là con, « hoàng tử » là con vua.

THAY GIAO — Được !

HỌC TRÒ — « Công » là quan, « tù » là con, « công-tù » là con quan.

THÀY GIÁO — Tốt lắm ! Còn gì nữa ?

HỌC TRÒ — « Sư » là thầy giáo « tù » là con, « sư tử » là con thầy giáo !

của Phlox

Ruồi cái ruồi đực

CON — Ba ơi, con giết được 5 con ruồi, 2 con cái và 3 con đực.

BÔ — Tại sao con biết con nào là đực con nào là cái.

CON — Con thấy hai con đầu vào cái gương của má và ba con ở chén rượu của ba.

của Đô-T-Bắc

Đi ô tô

MẸ — Con ngồi xuống đệm này có được không sao con cứ ngồi lên lồng mợ thè ?

CON — Tại vì con sợ ô tô đè con đau.

của Đô-T-Bắc

Quạt máy

EM — Anh ơi làm sao mà điện nó chuyên vào quạt máy lại quay nhanh.

D A N N G A N D A N

con thì chỉ thấy có Công Chúa đương khóc lóc thảm thiết.

Sau khi đã tâu cho Vua cha nghe các việc, Công Chúa nhất định khóc lóc đòi xin đi tìm các anh dù có phải bỏ mạng cũng cam lòng. Đức Vua còn đương phẫn vân và tìm cách từ chối thì Bà Tiên xưa nay vẫn che trở cho Công Chúa và các Hoàng Tử đã hiện lên mà bảo Công Chúa rằng :

« Sợ buồn rầu của con đã làm động lòng ta. Ta rất phục can đảm của con, Mới mười bốn tuổi đã dám mạo hiểm tìm anh, không quản khó nhọc, nguy hiểm. Ta sẽ giúp con, và cũng sẽ nhờ con mà các anh con sẽ được trở lại làm người. Nhưng con sẽ gặp nhiều nguy nan, và con sẽ phải tự

tay hái hết những cây cổ mọc ở quanh một cái ao giữa rừng. Cái thứ cổ ấy rất cứng và nhiều gai nhọn, con sẽ phải đứt tay chân vì nó. Con sẽ phải dùng cổ đó mà dệt 6 chiếc áo lót mình, dệt trong 6 năm phải phải xong, mà trong sáu năm ấy nếu con nói một lời với người lạ thì anh con sẽ phải làm ngan mãi mãi. »

Bà Tiên nói xong mấy câu ấy liền biến mất, mà cả công chúa cũng không thấy đâu nữa — Tuy có lo sợ cho con nhưng đức vua cũng hơi yên lòng vì biết chắc là có Bà Tiên bảo hộ cho Công chúa Khi về tối đèn, ngoài bèo dưới Hoàng hậu đi, biết chắc rằng chính con yêu đó đã làm hại con mình.

ANH — Thè người ta cho điện vào mày mày mày có chạy không ?

của Thanh-Ngọc

Thất nghiệp !

HẬU — Tớ nói cho đẳng ây biết, một tin này nhé : thằng Bào nhà tớ có một mình mà làm nking bảy nghề ?

NGÀ — ???

HẬU — Nó nói rằng nó... thất nghiệp



Vannac

GIỜ CÁCH-TRÍ

THÀY GIÁO — Ốc thuộc về loài gì ?

HỌC TRÒ — Thưa thầy ốc thuộc về loài...

T. G. — Loài gì ? Nói mau.

H. T. — Thưa thầy Ốc « nhồi » à ?

T. G. — ???

TRƯỜNG

HOÀI ĐỨC

N° 70 Phố Hàng Trống Hanoi

Giây nói số 866

là một trường Nữ-học tư-thục to nhất Bắc-kỳ
Có từ lớp Đồng-ân đến lớp Đệ-tứ-niên ban
Cao-dâng-liều-học.

Ngày khai giảng niên-khoa

1941 - 1942 :

Ban Tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre 1941, hồi 7 giờ sáng.

Ban Cao-dâng-tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre hồi 8 giờ sáng.

Lưu-trú học-sinh phải tề-tuần tại trường ngày 31 Aout trước 8 giờ tối.

Em dịu

các em bé

đều dùng

đứa

ợ

c



Bán tại:Hanoi

Ng. văn - Đức

11 hàng Hòm.— Nam-dinh : tông đại lý cũ các phủ huyện : Việt-long 28 bến cùi. Saigon : Phúc-yên, Haiphong, Hongay. Xin hỏi Mai-linh Bắc-ninh : Vinh-hung. — Phú-thọ : Văn-Sinh.

N G A N D A N N G A N

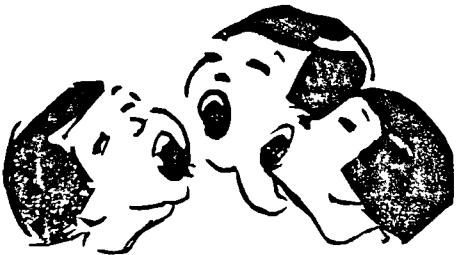
Nhắc lại Công chúa từ khi ra đi, cứ đường rừng mà vào sâu mãi. Nàng đi cả ngày không nghỉ, đói thì ăn quả dại, khát thì uống nước suối. Cứ đi cho đến tối thì nàng đã đến một cái ao, chung quanh toàn cỏ gai mọc um tùm. Bên bờ ao có một túp lều đã đổ nát của bọn tiểu phu bô lại từ lâu. Nàng bèn vào đấy nghỉ chân thì tự nhiên nghe thấy có tiếng động và có sáu con ngan bay vào, đậu xuống đất và rủ lông, cánh. Sáu Hoàng tử đã hiện ra trước mặt Công chúa. May anh em rất sung sướng các Hoàng tử bảo cho Công chúa biết rằng họ chỉ thể hiện nguyên hình người mỗi ngày trong một khắc sau khi mặt giờ lặn mà thôi — Khi nghe Công chúa cho biết

rằng nàng nhất định sẽ cứu các anh và cứu bằng cách nào thì các Hoàng tử đều can nang mà rằng :

« Thời em ạ, em nghe các anh dũng cảm dại dột, không thè nào em đạt được mục đích đâu — Thời em cứ mặc các anh, trở về mà trồng nom cha già. Các anh sẽ luôn luôn bảo vệ cho cha và em. »

Nhưng Công chúa nhất định không nghe — Và đến lúc hết giờ anh em từ biệt nhau một cách rất cảm động — Các Hoàng tử đã trở lại với đời Ngan liền cắt cánh bay bồng lên trời.

(Kỳ sau đăng hế)



HỌC HÁT

Đọc âm nhạc

U, ỞC gì nhũng bàn tay xiuh xéo của các em cứ bé tí, bé lẹo, bé vun vút đì độ bắng cái bàn tay ếch thoi n'lı. Các em chỉ việc vọc cả cái bàn tay tí lẹo ấy vào bình mực, rồi xóe nǎm ngón ra cho đều. Các em vạch một vạch thẳng từ trái sang phải suốt bể rộng trang giấy. Thế là các em đã có một bộ nǎm giòng kẻ song song để viết âm nhạc rồi.

Tùi nỗi nǎm giòng như thế, chúng ta gọi là một « bộ kẻ » cho gọn.

Hôm khai trường, ann Tô Vũ vẽ hộ anh một bộ kẻ có dấu âm nhạc lén bắng... xanh. Lúc trở ra, thế nào anh ấy lại quên, lẩy nhầm ngay mất một giòng, áng chừng đẽ làm rơi đuôi dẽ, thành ra đáng lẽ phải có nǎm giòng, bộ kẻ trên bắng hôm ấy chỉ còn có bốn.

Trong bắt cứ một bản âm nhạc nào đã in, có phải các em đều iết ấy nhũng dấu chấm đen trên

TỐI HÔM NAY nhà thằng bé Phò Sĩ vắng vè quá. Cha mẹ và em gái nó đều ra tinh cả, sáng mai mồi vè. Sau bữa cơm chiều, người hầu gái đã về nhà riêng, Sắp đến nửa đêm. Trong nhà chỉ còn bà Phò Sĩ, — một bà lão bị bệnh té thấp ngồi liệt trên chiếc ghế hành rông vì không thể nằm được. — và nó, một đứa bé mười bì tuổi.

Giữa cánh đồng vắng tiêu diều, nhà nó, — cái nhà một tầng, hai gian, — im lìm cạnh đồng gạch đồ nát của nhà khách sạn cháy cách đây mấy tháng. Nhà có hai cồng. Cồng trước thằng ra con đường cái đưa đến làng ở cách đó một lầm tên bắn; cồng sau mở ở giữa một cái hàng rào quây quanh vườn rau.

Sắp đến nửa đêm. Mưa sa, gió rit., Bà cháu ngồi với nhau trong buồng ăn.

Phò Sĩ vừa vè lúc mười một giờ, sau khi lêu lổng chán chê ở ngoài đường. Bà nó đã phải mòn mỏi chờ mong nó, lòng xiết bao lo ngại.

Trời mưa và gió gieo hạt nước đậm lộp bộp

bộ kẽ, trong chảng khác gì đàn chim nhau một ngày xuân, về đâu chi chít'ren trặng giấy, điện trong phố đó không ?

Người ta chỉ còn đợi đàn nhạn ấy cất tiếng, thàm mong chim nhạn cũng biết hót vui như sơn ca.

Nhin nhũng dấu chấm, một nhạc sĩ chàn chín dã vắng vắng nghe thấy âm thanh véo von rồi đây: Chưa cảm thấy âm thanh, nhưng đã bắt đầu học âm nhạc, các em cũng sắp sửa gọi tên được từng dấu. Không đến nỗi như mấy anh tai trâu, họ dám nhìn nhũng dấu đàn mà tưởng tượng ra nhũng đồng bùn của vài con ruồi đau bụng trên nhũng luống cày của một mảnh ruộng ti hon.

Vô lý quá, phải khép các em? Ruồi đau bụng thì phải cuồng quít lên chứ! Gõ đầu lại bợ ba một cách thang minh như thế được? Ngày đây, các em thử lấy một bản nhạc in ra mà coi. Nhũng dấu chấm, hoặc đúng gọn trên một trong nǎm giòng kẽ, hoặc đúng gọn vào một trong bốn khe trảng chia cách nǎm giòng ấy. Có dấu nào rõ ra, nứa ở giòng, nứa ở khe đâu. Trật tự lầm, lề lỗi lầm. Họ chỉ nói bợ chứ có con ruồi nào bợp đâu.

Người tay hay có tính quen trái ngược người Á-dông chúng ta. Như chúng ta vết chữ nho từ phải sang trái, thì họ lại vết chữ la tinh từ trái sang phải. Trong bộ kẻ âm nhạc, gông thứ nhất của chúng ta là ở trên cùng, thì trái lại giòng thứ nhất của họ lại ở dưới cùng. Học của họ, chúng ta cũng nên đẽm giòng như họ. Từ dưới trả lên cho tiện.

Chúng ta thấy ở trong bộ kẻ có... một, hai,

TRẺ EM VIỆT

CHÁU

vào cửa kính. Đêm tối mù mịt. Phò Sĩ, sau nhũng giờ chơi hoang, có vẻ mệt nhọc, quần áo rách rưới, ướt át, và trán bị một vết sướt.

Nó đã vác đá đánh nhau chơi với bạn, rồi sau đám ra đánh nhau thật. Bao giờ cũng thế. Tai hại hơn nữa, Phò Sĩ lại đánh bạc, hết cả tiền túi, và chiếc mũ nồi đã rơi mất, dưới một cái hố sâu, bèn đọc đường.

Dưới ánh đèn dầu lờ mờ, bà nó đã trông thấy hết. Bà cụ khóc mà bảo cháu:

— « Cháu ơi! Cháu không yêu bà, vì nếu có thì cháu đã chẳng được thề cha mẹ đi vắng mà lêu lổng ngoài đường, đẽ mặc bà ở nhà một mình. Cháu không thương bà! Phò Sĩ ơi, cháu nên cần thận mà tránh con đường xấu-xa của cháu. Con đường ấy sẽ dẫn cháu đến một chỗ

ba, bốn, nǎm giòng kẽ, như nǎm ngón tay, và bốn khe trảng, như bốn kẽ tay vậy.

Chắc hẳn đẽm xong giòng và khe trên bộ kẻ thế nào các em cũng cộng ngay: Nǎm giòng, nǎm dấu với bốn khé, bốn dấu nứa là chín dấu. Rồi các em hỏi rằng: Thế là giòng người ta chỉ hát được chín bậc thôi ư?

Câu hỏi thông minh và rất chính đáng!

Đúng thế! Giòng người ta không phải chỉ hát được có chín bậc ấy thôi. Tất cả giòng cao hay thấp, riêng mỗi người cũng hát được đến mười hai mươi ba bậc từ trầm đến bồng rồi. Nếu lại kể chung cả mọi người, từ một anh nhón hay một ông già có giòng bỗng vẹt đặc, giòng thèm ô mai, đến một chị gái hay một em bé có giòng dưa người nghe len tận thượng giời. bồng chín tầng mây, thì giòng hát của người ta có thể hát được đến bốn cung liên tiếp, cộng hai mươi bảy, hai mươi tám bậc kia.

Các em tất muốn biết hai mươi tám bậc ấy viết vào đâu, khi một bộ kẻ chỉ dù chỗ cho chín bậc?

Các em đi xem chớp bóng luôn, hẳn các em đã thấy. Người ta chiếu một cái đầu to, rồi người ta chiếu một đôi bàn chân lớn. »Gửi ta làm thế nào? Màn ảnh không đủ chỗ để chiếu hai thứ to một lúc. Hắn là người ta chiếu cái này thì phải thời cái kia.

Ở bộ kẻ đẽ viết âm nhạc cũng thế. Đã viết giòng cao thì thời viết giòng thấp.

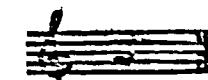
Mà nếu dấu âm nhạc của hai giòng, cùng chấm trên hai bộ kẻ giống nhau, không thể phân biệt nhau rõ ràng như một cái đầu người với một đôi

chân ở trên màn ảnh, thì người ta à có dấu hiệu riêng vè ngay ở đầu bộ kẻ.

Dấu hiệu ấy người ta gọi là « chìa khóa ». Có chìa khóa khác nhau người ta mới vào được nhiều nhà khác nhau. Co « chìa khóa » vè ở đầu bộ kẻ, người ta mới biết được giòng mình sắp hát là giòng nào.

Có ba bốn thứ chìa khóa, rành riêng cho ba bốn thứ giòng.

Chúng ta chỉ cần biết mỗi thứ hợp với giòng hát thường thường, hay với giòng nhũng cây đàn khò g cao quá mà cũng không hạ quá. Chìa khóa ấy là chìa khóa SOL :



sol

Các em nên nhớ kỹ: Khi nào thay một bản có vè chìa khóa SOL thì bấy giờ hãy hát.

Theo chìa khóa SOL, cái dấu viết đúng trên giòng thứ hai. — đẽm từ dưới lên — tên là « sol ».

Các em đẽ ý là chỗ bụng tròn của chìa khóa, cái nét số xuống gấp giòng kẽ thứ hai, hợp nhau vè thành một chữ thập tự như nhắc các em phải nhớ là dấu « sol » ở giòng ấy.

Nếu các em đã thuộc bài trước như chào theo lời anh dặn, và các em chưa quên là đọc xuôi, giòng sẽ cao đọc ngược, giòng sẽ hạ thấp thì các em có thể lần từ dấu « sol » mà tìm ngay được hết nhũng dấu có thể viết trong bộ kẻ.

Nhìn vào bộ kẻ, lần từ giòng một đến giòng năm là dưa giòng lên cao. Trước lại sẽ là hạ thấp giòng xuống. (còn nữa) ANH HỌA MI

YÊU BÀ

đau khổ. Bà đã thấy nhiều đứa trẻ, mới đầu như cháu, rồi sau thành ra những kẻ khốn đốn. Mới đầu trốn nhà, đánh nhau, tiêu sài hoang phí, rồi sau, từ ném đá đến cầm dao, từ đánh bạc, qua nhũng tính bê tha khác, rồi đến... ăn cắp, ăn trộm! Từ đánh bạc đến ăn trộm. Như thằng Mồ Sĩ ở làng này chả đâu xa? Thằng du côn, mới có hai mươi bốn tuổi đã đã vào tù hai lần! Mẹ nó buồn phiền mà chết, cha nó thi xấu hổ, tủi nhục, phải lánh sang Thủ Sĩ. . Cháu ơi, thằng du côn ấy, thủa bé cũng lêu lổng như cháu đấy, cháu à! Cháu sẽ có thể làm khò cha mẹ cháu... Phò Sĩ! Cháu sẽ làm cho cha mẹ cháu phải nhục nhã như cha mẹ thằng Mồ Sĩ kia... »

Từ nay, Phò Sĩ vẫn lặng im nghe bà. Nó không có bụng xấu. Nó được cha nuông chiều

quá; vì biết rằng nó có thể có những ý nghĩ tốt, cha nó thả lỏng đẽ nó tự lo nghĩ mà nêu người. Phò Sĩ có lòng tự ái, nên lúc đó không thể nói: « Cháu xin bà, cháu sẽ không làm cho bà buồn nữa mà tha thứ cho cháu! » Tính tự kiêu chôn nhũng lời đẹp đẽ đó trong tâm hồn nó, tuy cái tâm hồn ấy cũng không phải là xấu.

Bà cụ lại tiếp :

— « Cháu ơi, cháu không nói một lời hối lỗi, cháu hẳn biết bà hiện ở tình cảnh nào rồi.

Gần kề miệng lỗ! Đáng lẽ cháu không nên làm cho người mẹ của mẹ cháu phải khóc, cháu không nên làm đau lòng người bà vẫn ôm ấp cháu khi cháu còn nhỏ và vẫn dẫn cháu đi chơi. Khi đó cháu ngoan lâm, bà vẫn nghĩ rằng cháu sẽ làm cho bà sung sướng lúc bà già yếu. Khi đó, cháu yêu bà quá đỗi... Bây giờ là cái lúc bà cần cháu yêu nhất thi lai là lúc mà cháu làm cho bà buồn rầu.. »

Phò Sĩ cảm động, sấp sύu đến ôm bà đẽ ta

lỗi thì nghe thấy một tiếng động khẽ ở gian bên, gián trống ra vườn rau. Nhưng nó không biết có phải đó là tiếng gió đưa vào cửa sổ hay là tiếng gì khác.

Nó lắng tai nghe. Mưa to thêm.

Lại có tiếng động cũ. Bà cụ lúc ấy cũng nghe thấy. Bà run run hỏi : « Cái gì đấy cháu ? »

Thằng bé khẽ nói :

— Mưa đấy bà ạ.

Bà cụ nhíu mắt rồi lại bắt lại câu chuyện bỏ dở :

— « Phồ sĩ, cháu có hứa sẽ ngoan để cho bà khóc nữa không ? »

Một tiếng « kẹt » nữa ngắt lời bà cụ. Bà tái mặt kêu lên : « Có phải mưa đâu... Cháu thử ra xem cái gì đấy... » Nhưng bà lại nói luôn : « Không ! cháu cứ ngồi đây. » rồi cầm lấy tay Phồ sĩ. Hai bà cháu yên lặng nép vào nhau. Nước mưa tí tách rơi ngoài đường. Hai bà cháu run lèn : có tiếng cháu người đi ở gian bên cạnh.

Phồ sĩ hỏi, giọng run run : Ai đấy ?

Không có tiếng trả lời.

Phồ sĩ, người lạnh ngắt, hỏi lần nữa : « Ai đấy ? » Vừa buông tiếng thì hai bà cháu đều hé lèn vì sợ : Hai người đàn ông che kín mặt nhảy sô vào buồng. Một người bịt mồm đưa bé, người kia chẹn cổ bà cụ.

Người thứ nhất bảo : « Mày có muốn chết không ? Câm ngay ! » Người thứ hai : « Xuyt ! » và giơ lên một con dao găm.

Bà cụ rên rỉ, sợ hãi lạnh cả mình.

Người giữ đứa bé hỏi : « Tiền đâu ? »

Phồ sĩ run lập cập : « Kia... ở trong tủ. »

Tên trộm bảo : « Ra đây với tao » và kéo Phồ sĩ vào gian buồng nhỏ, chẹn cổ nó, kẹp chặt

dưới chân rồi một tay giờ đèn, tay kia cầm đục tủ, lấy hết tiền nong, lại đầy đưa bé về buồng ăn. Tên trộm bảo bạn : « có tiền rồi ! mày ra, dò trước xem ! » Người bạn bỏ bùa và ra cửa sau xem có người không rồi gọi bạn bằng một giọng ghê rợn : « Ra đi ! »

Tên trộm ở trong giờ dao bả bà cháu Phồ sĩ : « Không được kêu, nếu không tao sẽ quay lại cho mỗi đứa một nhát rồi đòi ! »

Lúc đó, ở远远 xa có tiếng hát àm ỹ của một bọn người đi trên đường cái. Tên trộm giật mình, quay đầu ra cửa, và vì sự cỗ động bất chợt quá, đánh rơi mặt nạ.

Bà cụ hé lèn : « Mõ sĩ ! »

Tên trộm Mõ sĩ, vì đó chính là thằng du côn Mõ sĩ, rít lên : « Con khốn nạn, mày phải chết ! »

Và hắn quay lại, dơ dao lên. Bà cụ ngất đi.

Tên giết người đâm thẳng xuống,

Nhưng nhanh như cắt, hé lèn một tiếng, Phồ sĩ nhảy đến ôm chầm lấy bà. Tên giết người chạy trốn đánh đồ cái bàn làm tắt đèn đè trên.

Đứa bé cựa mình và dựa đầu vào ngực bà cụ.

Mấy phút qua, trong nhà tối mịt. Tiếng hót của bọn nhà quê xa dần. Bà cụ tỉnh lại và rên kke khẽ : « Phồ sĩ ! » Đứa trẻ trả lời : « Bà ! »

Bà cụ yên lặng, run rẩy, rồi cố sức nói : « Chúng nó đi rồi chả ? »

— Vâng ạ !

Bà cụ khe khẽ : « chúng đã không giết bà. »

Phồ sĩ yếu ớt nói : « Không, bà đã thoát tay chúng, chúng đã lấy hết tiền mang đi. »

Bà cụ thở mạnh.

Phồ Sĩ, vẫn quỳ mà ôm chặt lấy bà, nói :

— « Bà ơi, bà yêu quý của cháu ơi, bà yêu cháu lắm phải không, bà ? »

Bà cụ đặt tay lên đầu cháu đáp :

— « Phồ Sĩ ! Tôi nghiệp, chắc cháu tôi sợ lắm đấy nhỉ, cháu thắp đèn lên. À thôi... cứ để vậy, bà hãy còn sợ. »

Đứa bé lại nói :

— « Bà ơi, cháu vẫn làm bà phiền lòng... »

— « Không, cháu đừng nói thế, bà quên mất cả những điều ấy rồi, bà yêu cháu lắm ! »

Phồ sĩ run run và cố sức nói tiếp : « Cháu vẫn làm phiền lòng bà... nhưng cháu đã luôn luôn yêu bà, bà có tha tội cho cháu không ? Bà tha cho cháu, bà nhé !

— Ủ, cháu ạ, bà sẵn lòng tha lỗi cho cháu. Đừng sợ nữa cháu ạ. Bà không mắng cháu nữa đâu. Cháu ngoan lắm. Cháu đứng dậy thắp đèn lên đi. Phồ Sĩ, hãy can đảm một chút ! »

Giọng đứa bé càng ngày càng nhỏ :

(Xem tiếp trang 9)



NHỮNG MẪU ĐỜI HỌC TRÒ *Của các bậc danh-nhân*

Quả bưởi ở dưới i hố

NGUỒI khách đứng với ông đồ nhìn lũ trẻ đương chơi ngoài vườn.

— Thủ tài dè tìm lấy đứa thông minh không phải khó, chúng ta ra đây, tôi xin hiến mèo này.

Nhân ngoài vườn có một cái hố sâu đến non hai thước (*thước ta ngày xưa bằng 40 phán tây*) sắp dùng để giồng cọc làm giàn, khách liền bỏ một quả bưởi xuống và đỗ đứa trẻ nào lấy lên được. Khách cười nhìn những bộ mặt bẩn khoăn hay ngơ ngác của bọn trẻ đứng xum quanh cái hố. Chợt có đứa lẽ mẽ bung một chậu thau nước đến, rẽ đám ánh em, và đổ nước xuống hố. Nước tràn đầy làm dềnh quả bưởi nồi lên.

Khách soa đầu thằng bé khen :

— Em khôn khéo lắm !

Thằng bé thẹn đỏ mặt rồi áp úng nói :

— Không phải con, chính anh Vinh sui con làm thế !

Anh Vinh đây là cậu học trò nhỏ Lương-thế-Vinh, sau đỗ trạng-nguyên dưới đời vua Lê-thánh-Tôn.

Rắn đầu biếng học

Lê-quí-Đôn trăn truồng vừa tắm xong, chạy sô lên đường đậm phải người khách ạ. Khách dừng lại hỏi :

— Em có biết nhà ông Trung-hiếu-công ở đâu không ?

Thấy khách hỏi bổn minh, cậu bé tinh nghịch đứng dạng hai chân, giang thẳng tay nói :

— Rõ ông biết chữ gì ? Ông nói được tôi xin đứa ông về tận nhà.

Thấy đứa trẻ hồn, khách lặng thinh bước đi, Đôn nhìn theo nói to lên :

— Chữ thái thế mà không biết ! là lũ học trò đi tắm với Đôn cùng rũ ra mà cười.

Nhưng Đôn về đến nhà, khách trong thấy mới biết là con bạn, liền đem truyện ấy kể

lại. Ông bố giận lắm :

— Cháu vừa rắn đầu lại biếng học, dè tôi phải đánh đòn hỏi cái tội bốn sược ấy mới được.

Khách xin cho :

— Xem cậu bé nghịch nhưng tỏ ra thông minh lắm. Nhân ông bảo « *rắn đầu biếng học* », vậy lấy đây làm đầu dè phải làm một bài thơ, nếu không hay thì ông hãy trị tội.

Đôn không nghĩ ngợi đọc luôn :

Chẳng phải liu diu vẫn giồng nhà

Rắn đầu chẳng học chẳng ai tha !

Thẹn đèn, hờ lừa đau lòng mẹ,

Nay thết, mai gầm ráo cồ cha,

Chém mép chỉ quen tuồng nói dối,

Lần lưng cam chịu tiếng roi tra

Từ rày Châu Lỗ chăm nghè học.

Kéo hờ mang danh tiếng thế gia.

Mấy câu thơ đều có những tên rắn lại hợp nghĩa tsong bài. Khách khen hay và xin tha cho trò Đôn khỏi phải đòn.

NGÔ BÌCH-SAN

Cháu yêu bà

(Tiếp theo trang 8)

— « Cảm ơn bà lắm lắm, cháu rất sung sướng .. Bà sẽ nhớ đến cháu mãi chứ, bà... bà sẽ nhớ đến thằng Phồ Sĩ của bà... »

Bà cụ ngạc nhiên và lo lắng, cúi xuống cổ nhìn vào mặt cháu : « Phồ Sĩ ! » đứa bé khe khẽ nói như hơi thở : « Bà sẽ nhớ đến cháu mãi... Bà hồn cha, mẹ và em cháu, hộ cháu... Cháu xin từ biệt bà ! »

Bà cụ sợ hãi sờ soạng đầu cháu gục trên người mình : « Phồ Sĩ ? Phồ Sĩ ! Cháu của bà ! Ai cứu cháu tôi với.

Nhưng Phồ Sĩ không trả lời, nhà tiều anh hùng ấy, bị một nhát dao vào lưng, đã tắt nghỉ, sung sướng vì đã cứu được bà.

Mây vờ vẫn dịch

(TRUYỆN Ý)

TRÒ CHƠI VUI

SĂN RÍM

Trong rừng sâu, mỗi vật đều có một khi giới để phòng thân. Con vật hèn nhất cũng có cách để thoát khỏi nhanh vuốt của những mảnh thù muốn hại mình. Hươu, nai tài ẩn náu. Thỏ chạy nhanh như bắn. Rim ngắn chân khó chạy nhưng chưa dễ ai đã sợi thịt ngay được. Mình rim dài những lông cứng, dài và nhọn hoắt như gai. Ác thú nào mon men đến gần là Rim co đầu quắp chân lại, cuộn mình tròn, giương bộ lông cứng, nhọn, đâm ra tua tủa. Mỗi ngon cho ác thú đấy, nhưng xin chờ di mõm vào mà hóc.

Cách chơi

Vẽ một vòng tròn rộng ở giữa sàn, rồi các em rút thăm tuyên lấy một Chàng Săn Rim. Bao nhiêu Rim, nhiều càng hay, với người săn đều vào cả trong vòng. Thế là bắt đầu chơi. Những em Rim cùi bò tản mác, cắm ra ngoài vòng. «Chàng Săn Rim» phải đứng ở giữa vòng, chờ một tiếng còi của Anh Quản là lập tức đuổi bắt Rim. Chàng ta chỉ được bắt những em Rim đang «bò đứng» hay «bò đi» thôi.

Nếu Rim thoáng thấy Chàng đi săn chạy về phía mình, lập tức thòi bò, ngồi thup xuống, vòng hai tay bó lấy đùi, gục đầu xuống thì Chàng săn Rim không được bắt nữa, mà dù có bắt cũng không kẽ.

Rim phải bò chạy luôn luôn, trừ khi Chàng đi săn chạy tới mình thì mới được cuộn tròn. Rim nào lười, không muốn chạy, chỉ ngồi tho mãi như sắp chết toi thì đã có Anh Quản đến bẹo vào mặng sườn cho tinh dậy. Nào săn ! Chàng săn Rim chạy tới đầu là Rim đã nhanh nhẹn cuộn mình lại rồi. Trước mặt, bên tả, bên hữu đều thế. Nhưng hãy quay phắt lại phía sau; một chú Rim đang bò nghênh ngang, nắm lấy cõi dẽ như bờn.

Rim bị bắt lại đòi làm «Chàng đi săn».

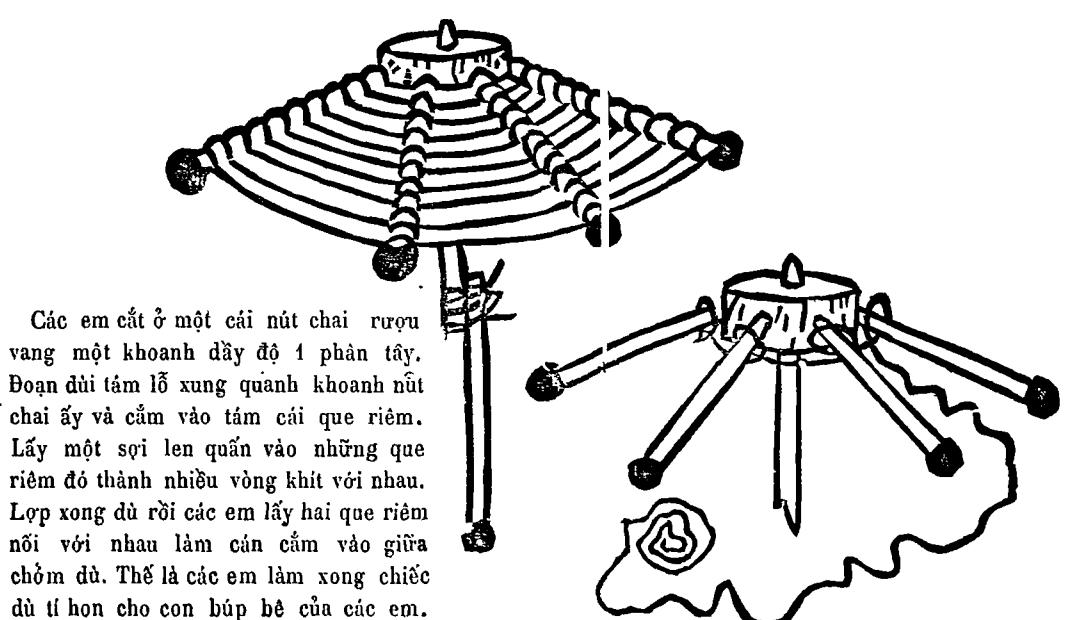
P. L.

Vài điều nhận xét về hình và sắc

KÝ TRƯỞNG CÓ nói hai lời về theo sự thực và theo trí nhớ đều gốc ở sự thực. Song các em đừng lầm : sự thực đây là sự thực của con mắt chứ không phải sự thực hoàn toàn : chả là các em nhận mặt là người ta nhồi cái sọ bé nhỏ của các em những điều lỗi thời lộn sộn, có vẻ khó tiêu ! Các em hãy kiên tâm một phút nữa. Anh xin thú thật chả biết nói thế nào cho rõ hơn ! Đây này, vài thí dụ :

a) — 2 người to lớn bằng nhau, một người đứng gần em, và một người đứng xa cách em 20 thước. Khi các em về hai người đó cùng trong một bức tranh, các em phải vẽ theo sự thực của con mắt, nghĩa là phải theo con mắt thấy về người gần em cao hơn, to hơn người đứng xa em. tuy rằng theo sự thực hoàn toàn thì hai người ấy to lớn bằng nhau. Nếu trái lại các em vẽ hai người cùng to lớn bằng nhau thì họ có vẻ đứng ngang hàng chứ không cách nhau vài chục thước.

b) — các em có thể ý rằng những cột đèn hay cột giàn thép giống hai bên vệ



Sơn ca ngoài giờ

điòng, theo sự thực hoàn toàn thì cao đều bằng nhau, mà theo sự thực của con mắt, nghĩa là theo con mắt thấy, thì cái gần cao, cái xa càng xa đi lại càng thấp dần, đến thành một cái chấm nhỏ rồi đến không trông thấy gì nữa

c) — Các em ngồi trong nhà, trông qua cửa sổ, thấy một cái hồ

cầu u ng quanh cỏ

từng lớp nhà và cây

đi nếu vẽ cảnh ấy các em tất phải vẽ cảnh

đi trong khung cửa, nghĩa là cây, nhà hồ, bé lại thu cả vào trong khung cửa. Đó là theo sự thực của con mắt. Chứ theo sự thực hoàn toàn thì cái hồ, cái nhà... đâu có bé hơn cái khung cửa!

Những thí dụ này nhiều lắm, và điều nhận kết rằng mắt nhìn không đúng sự thực, người lớn biết cả, nhưng đối với các em vẫn nói là, cần phải chú ý đến, những lỗi trên mấy bạn vẽ kèm đây.

Về sau cũng vậy, luật chung, vẫn là phải heo con mắt chứ không theo sự thực hoàn toàn. Một người mặt hồng hào ngồi cạnh ngọn

(Xem tiếp trang 18)

Bạn Hoàng Qui (Haiphong) — Âm nhạc « ĐỪNG-QUÈN » hay lắm. Muôn đời lời ca, xin cho biết ý kiền ngay.

Bạn Phượng-Hoàng (Hanoi) — Bài đã nhận được, còn xem. Buổi học hát vẫn có vào ngày Thủ Năm. Từ bốn giờ chiều tại tòa báo. Em Gió-Thú cứ đến.

Em Hoa-Hồng (Hanoi). Hỏi — « Trong tòa Nhà Bi Mật ở số báo 11, Khuê thấy ở tòa nhà bí mật có những ánh nắng lúc tắt, lúc sáng thế tức là Thái đánh « Morse ». Nhưng Thái làm thế nào mà đánh được ?

ĐÁP — « Thái dùng một cái gương con đè ở túi áo, chiếu ra mặt trời mà đánh. Vì là truyện bằng tranh nên không thể rập lời giảng hết được.

Hỏi — « Khuê ra đón chú Cự rồi tại sao lại cheo lên gác nhà ô. Các cửa đều đóng cả hay sao Anh cho em biết.

ĐÁP — « Đón chú Cự rồi, Khuê về nhà mệt mình. Còn chú Cự không vào. Lúc đó có ước hẹn riêng nên Khuê mới leo cửa sổ xuống để cùng chú Cự đi thăm thính.

Em Nguyễn-Tâm (Thanh-hóa) — Đã nhận được bài của em sẽ đăng.

Rạn Nguyễn văn Cần (Hanoi), Em Cao Hải (Hung-yên) Em Đá Cuội (An-Khê) — Đã nhận được bài, cảm ơn, xem được sẽ đăng.

Bạn Trương phủ-Lộc (Huế) — Rất cảm tạ. Xin cứ hết sức cõi động cho Trò-Em đi. Bài đăng báo, viết mệt mặt giấy.

Các em Lênh-Đênh, Ngang-Sơn (Hanoi), Gỗ Ngọc-Minh Phú Nhuận Cố bài xin cứ gửi.

Em Thượng-Thợ (Thanh-Hóa) — chưa nhận được bài.

Làng Khùng (Hanoi) Thị cũng phải cho người ta «làng khùng» một tí với chứ ! Bài đang đọc.

Trường Thu (Haiphong) — Phải nói bài gì mới được. Từ ngày cầm cuốc quên mất tên thật rồi. Chỗ ở là : VườnƯơng T. N. T. E. Nhưng «vườn cẩm» đây

Lê Văn (Hanoi) Được đấy. Viết nhiều nhiều nữa đi.

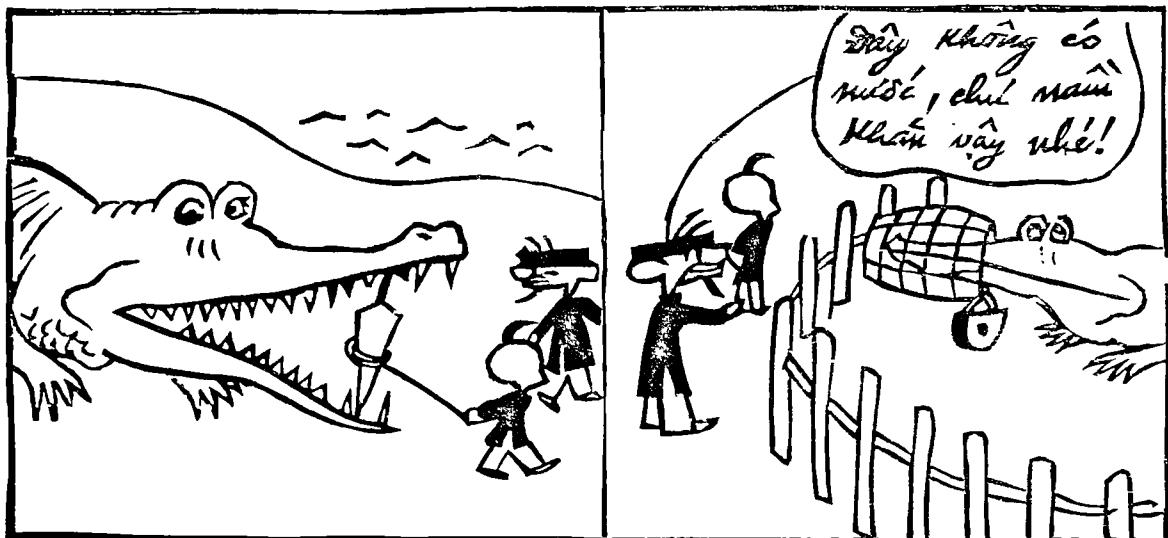
Masque de Girc (Hanoi) — Bí mật quá. Làm ơn cho biết ngay.

Mặt Trăng-Rầm (Saigon) Viết được. Đoạn sau hơi « ác », một chút. Sửa lại đi.

Bạch Y Lang (Hanoi) Tô Vũ là Tô Vũ, Văn Lê là Văn Lê. Không phải là một người. Vui lòng trả lại hai bài cũ. Có thể lại tòa báo mà lấy về.

C. V.

MÚP và MÍP XIII BẮT CÁ SẤU



LO CON BÒ TRẮNG RĂNG

Trong nhà một cậu đồ nho,
Kỳ thi sắp tới, bò lo bảo gà,
Răng : sao mày chẳng sợ à?
Nó mà sấp chậy, mày « già » trước
tao.
Đến khi nó đõ nó khao,
Bấy giờ mới đến lượt tao « già »
đời.

Gà nghe câu chuyện bắt cười,
Bảo bò : « mày khéo vẽ vời mà lo,
Năm canh mày ngáy o ọ,
Hiều chi thế sự, khôn dò dở hay
Chẳng qua nó học như mày,
Viết như tao bởi biết ngày nào thi.

TÂM-QUẢNG

Có lẽ cái tin tưởng
về thần thánh
của em Chánh Còm
gần thành chắc chắn
là vì câu chuyện tục
truyền kẽ trên còn đẽ
lại dấu tích hiền nhiên.

Hồ Ba Bè rất có thể thành được trong một
đêm. Gò An mã rất có thể như nguyên, không
phải chịu cái số phận dâu biền của những
khu chung quanh.

Cái đó cũng không có gì lạ.

Những sự sụt đồ bất thình linh tùng từ
từng vùng mà ta vẫn coi là những thiên tai
huyền bí, chỉ là những biến hóa thuộc về địa
thể học mà thôi. Vỏ quả đất chô dày chô
mỏng; thê chất lân dưới vỏ ấy chô lỏng chô
đặc; ngọn lửa ám ỷ trong lòng trái đất chô
nóng chô nguội; từng ấy thử làm cho mặt
đất ta ở co rắn, di chuyển luôn luôn. Nhẹ,
không ai biết, nếu không có máy móc tinh
xảo của những đại thiên văn. Mạnh, thì tai
nạn sẩy ra ghê gớm là thường. Một ngày
kia, có dịp, hẳn anh Ba Lém cũng sẽ nói với
các em về những chuyện này. Các em sẽ
thấy chẳng có gì là khó hiểu, là u huyền, là
bí mật cả.

Viết chuyện thần thánh, ma quỷ, tiên nga
hay hồ ly tinh, chúng ta cứ việc, nhưng nếu
chúng ta chẳng nói trảng ra như Bồ tùng
Linh tác giả bộ Liêu Trai là « ngòi buồn rói
láo mà chơi » thì ít ra ta cũng phải kiêng rè
cái trí xét đoán của người đọc mà đừng bôi
bá sự thực mới được.

Giả phỏng em Chánh Còm có tin tưởng
thành thực về thần thánh, mà muốn làm
một việc truyền đạo, muốn cho độc giả cũng
phải tin giống mình thì em Chánh Còm cũng
phải có đủ bằng chứng, đủ lý lẽ để bày tỏ
cho rõ ràng, thì mới hòng thuyết phục được
người ta. Nếu không muốn truyền đạo và hãy
còn bán tín, bán nghi thì rất không nên bán
cái đầu đáng tức cười :

— Khéo thế cũng nên...

Một là « có » hai là « không », một là công
nhận hai là phản đối, người viết văn phải
chắc chắn, phải quả quyết, không thể thần
tri bất định, rồi dám ra « ba phải » được.

Ngoài cái nhược điểm về phán đoán mà
em Chánh Còm có thể tập luyện sửa chữa
dần dần theo thời gian, bằng kinh nghiệm,

VƯỜN ƯƠNG

(Tiếp theo kỳ trước)

bằng tùng trai, bằng
nhận xét, lời viết của
em kè cũng đã gọn
ghẽ, đã sang sủa.

Nếu em Chánh Còm
chịu đọc nhiều, chịu đẽ
ý đến những việc sảy

ra chung quanh mình, nhất là chịu suy
ngẫm kỹ càng những cái mình đọc, những
cái mình trông thấy, nghe thấy, thì dù sau
này em không béo hơn được chút nào, vẫn
của em cũng không thể « cõm » mãi được, mà
thêm nữa, còn có thể « đẹp » hơn lên nhiều.

Cũng là một hướng đạo sinh như em
Chánh Còm, cũng có một lời viết « tốc hành »
như em Chánh Còm, nhưng văn còn lung
cửng nhiều quá là em Đặng Nam tác giả hai
chuyện « B. A » và « Một trận đòn ».

Hai chuyện phỏng bút của một em, hẳn là
hướng đạo « mồi mẻ » lồng dang bùng bùng
với chủ nghĩa. Hai chuyện không đáng kể
đến, nếu em Đặng Nam không mắc nhiều
vào cái lỗi chung của nhiều em khác là dùng
những tiếng hoang dại, phỏng túng quá tự
nhiên của văn nói.

Trong văn viết, nếu không phải đặt vào
lời cho một nhân vật trong chuyện cốt đẽ tăng
về thực trong cách tả diễn của mình, thì
nhiều chữ rất không nên dùng

Một em viết : « Hai đứa con ngồi ăn khoai,
trông thấy bà cụ về cù « lò » đi. » Một em
khác viết : « Ngày nghỉ, học trò chơi đứa
« thả cúa ». Một em nữa : « Giới nồng « bồ
mẹ » đi thế mà Tý vẫn vui đùa được. »

Em Đặng Nam chưa đến nỗi tệ quá như
thế song em có thể đứng đắn hơn nếu em
viết « một mạch xe đẹp » thay cho một « tua »,
một « việc thiện » thay cho một « B. A », anh
« đoàn trưởng » thay cho anh « chép »
(nguyên văn).

Không chủ ý làm linh hoạt một cảnh tượng,
không phải lúc dùng lối viết thư đẽ riêng một
người đọc, khi cầm bút, người viết vẫn nên
coi như lúc đứng trước đám đông công
chứng, nói chuyện tự nhiên mà vẫn lẽ phép,
đứng đẽ cho ai có thể cho mình là có tư
cách riêng rẽ, chưa uốn nắn, chưa tu sửa.

(Còn nữa)

CAI VƯỜN

MỘT VỊ QUAN ĐỜI LÊ TRÌNH

BAY ĐÂU ! Bắt lấy thằng ăn cắp !
Mọi người kinh ngạc chưa hiểu
ra sao thì quan truyền ngừng
hình phạt lại và sai trói người
đàn ông kia dẫn đến trước mặt.

Mi an cắp gà, nghe mụ chửi bới chắc căm
giận lắm mà không dám lên tiếng. Nay được
thề ta mà báo thù mụ, mi không ngờ đâu đã
mắc vào mèo ta. Không oán mụ thì sao có
những cái tát hắn học ấy được lính đâu giải
nó đi !

Sau khi đã tiễn quan ra khỏi địa
hạt mình người lý-trưởng quay lại
nói với người bạn vạn-di-theo mình:

— Cụ nói phải lắm ! Cứ trông
tường và xem cách hành vi sứ thể
tôi đã thấy ngay quan là một vị
phú-tinh cho trấn này.

•
Mấy hôm sau có người về kể
truyện được rông thấy giải vào
nhà cả quân lẩn tường một sáu dài
giặc cỏ :

— Phải rõ ràng có Sóc-Leo, cái thằng lùn
nhanh nhẹn đọc tờ yết ngày nọ. Hôm ấy đứng
gần ngay bên nó nên tôi còn nhớ mặt. Đích
thị khống sai. Cứ nghĩ đến mà run cả người !

Người khác nói :

— Không những Sóc-leo bị bắt, đâu có cả
Hùm và nూa, một tướng giặc cũng ở vùng Lập
Thạch. Thế là đỡ được hai cái họa !

Cái tin ấy chẳng bao lâu được chính thức
công-nhận nhưng cái vui chỉ thoáng qua thôi
vì một tin nữa đến đã làm ngạc nhiên và ngã
lòng mọi người : sau khi hỏi cung Hùm-Võ và
Sóc-leo xong, quan lồng trấn đã chỉ dựa vào
lời hứa phu-thiện của chúng mà tha bổng cả
hai tên tướng giặc với những người đồng đảng.

— Rõ thật thả hồ yề rừng :

Mà thả hồ yề rừng thật vì ngay hôm sau mấy
làng xa đồng thời bị hai bọn giặc kia họp
nhau lại đánh phá một cách tàn bạo và
khủng khiếp. Người ta lo lắng và chưa tối
còn làng đã đóng chặt, tuân tráng cắt canh
nhau canh phòng cần mật tuy rằng cũng lượng
sức mình chẳng thua vào đâu. Người ta đợi
Nguyễn-Mại ở Sơn-Vi yề, vì Trộm-giò Vượn-
kêu ở miền ấy cũng dương tác ác.

Cái tình thế cũng lo sợ thật nhưng người ta
vững tâm tin ở tài vị quan mới. Chẳng bao lâu
họ phải khiếp phục khi nghe tin bốn tên tướng

giặc ấy cùng bị bắt ở bốn nơi đem giải về nhà.
Lần này đều những quân nghịch ấy bị roi sẽ
đem sự bình an lại cho dân chúng. Nhưng họ
rất đổi thất vọng không hiểu quan nghĩ sao
lại chỉ tin ở lời hứa cải ác của giặc mà tha hết
cả chúng ra.

Người ta có thể tin được không quân tàn ác
không còn lòng thương xua nay chỉ coi những
sự cướp bóc giết người làm công việc sống ở
đời mình ? Thế mà vị quan, đã thường được
thường thấy sự khủng bố do chính bọn giặc
gây ở trong địa hạt mình, lại tin
chúng hơn một người lương thiện.
Người ta không hiểu lối trí ấy ra
sao cả, vì người ta không tưởng
đâu đến một sự cảm hóa cao trội
hơn bức thường.

Những sự có thể xảy ra lại xảy
ra như thường theo lời dự đoán
của dân : bọn giặc được tha lại
trở về nghiệp cũ. Nhưng cũng
nhanh như sự trở mặt của họ,
Nguyễn Mại, dù bị đâm sǎn mưu
và quân lính, đã như thò tay vào bị bắt
dần tăng tên tướng giặc một ra. Cũng như
mọi lần trước, hỏi qua loa xong ông lại thả
chúng ra với cả một lòng thương và tin.

Tấn trò cùng một luận điệu ấy lại diễn luon
hai ba lần nữa : giặc vẫn thất ước không chịu
khuất và quan vẫn kiên-nhẫn tha, bầy rồ cái
lương rộng khôn khéo của mình. Sau mỗi lần
bị bắt, giặc càng thấy rõ sự kém hèn của mình
và cái tài cung mưu-trí vô cùng xuất chúng
của quan lồng-trấn. Cái kế « Thắt cầm Mảnh-
Hoạch » (1) ấy cũng phải đến đoạn kết. Mấy
tên tướng giặc, — trừ có Sóc-leo, con người
lùn nhàn nhẹn, — lần cuối cùng cảm quá đã
phải khóc mà hứa trả yề làm ăn lương thiện.

Sóc leo còn một mình, khi thế đã bót hăng,
tuy không cướp bóc gì ra mặt nhưng vẫn ngầm
ngầm dự định những công việc ám muội.

Nước sông năm ấy lại lên to lầm. Sau nạn
giặc cướp, nạn lụt lội là một mối lo thứ hai
cho dân chúng. Mấy hôm mưa nhiều, nước lũ
chảy về rất siết. Mực nước đã mấp mé chân dê.
Các làng lân cận quen với cái nạn hàng năm
nên vẫn bình thản sửa soạn để chạy lụt

(1) Mảnh Hoạch là vua một nước man-di làm loạn
đời Tam-quốc, 7 lần bị Khổng-Minh bắt, 7 lần được
tha, nên cảm cái lượng rộng ấy mà thần phục nhà Hán.

NGUYỄN MẠI

MỘT VỊ QUAN ĐỜI LÊ TRINH

hay sống cái đời trên mặt nước. Họ vẫn tưởng cái lối tri thức của quan tông-trấn mới cũng như mọi quan trước, nghĩa là cũng cắt phu đắp đê rồi cũng những khúc đã bị vỡ năm ngoái, nước lại sói mạnh làm rá rời từng mảng đê mà tràn qua. Những khúc ấy gần như là một cái tật không sao chù được nữa.

Quan tông-trấn này lại rất bình thản đối với việc đê điều. Ông không bắt nhiều phu nhưng chỉ cắt đủ người dùng. Dân các làng cứ thay phiên nhau mà làm cái việc công ấy và như thế công việc riêng về ruộng vườn của từng người cũng không bị trở ngại mấy.

Họ thấy Nguyễn-Mai cho mua rất nhiều những bò hay sot tre, đê chất đống trong nhà. Những xe đá được tải từ mấy ngọn núi ra thấy đỗ đầy ở r訊 sông; nhất là ở mấy khúc hay vỡ.

— Quan đắp đê bằng đá, hay lấy sot tre chấn nước?

Họ xúm nhau lại bàn tán và khúc khích cười.

— Đè này thì có trời cù! Một người nói.

— Đá chắc đâu hơn gì đất. Một người khác tiếp. Tôi biết, những soáy nước chỗ này mạnh lắm. Sức sói của nước qua khe này hòn đá không ăn khớp với nhau cũng đủ trôi băng từng mảng đi một.

Một người nữa chép miệng nói:

— Thôi việc quan thì « thiên lôi chỉ đâu đánh đấy » dự gi chúng ta mà phải bàn với tán.

— Ấy là nói truyện để đoán tài quan tông-trấn.

Nghé câu nói hơi có giọng hài hước của bạn, một người ra dáng là một hương chức trong làng vội gạt đi:

— Anh em không nên bạo miệng quá. Một điều Ngài minh và liêm đủ tốt cho dân lầm đùi. Vả lại những việc Ngài đã làm đủ chứng cái tài cao vô độ. Tôi lại tin rằng năm nay, nhờ sự tri-cơ của Ngài chúng ta sẽ thoát khỏi

cái nạn lụt cơ cực. Anh em chịu khó đợi sẽ biết vì những mưu mịu của Ngài thì thật là thách quâ...

Bỗng những tiếng huyên náo vang lên ở quán nước bên cạnh. Mọi người ò cả ra. Dứa một đám đông, hai người đầu bà đương dằng co nhau một tấm vải.

— Của người ta, sao kheo nhân vờ thế?

— Chỉ lao thôi, của đầu nhà chị mà toan vở sàng vở bày.

Mỗi người một câu, người nào cũng nở mồm cá và chính những kẻ được trông thấy đầu tiên sur cãi cợ của hai người cũng không hiểu tấm vải kia thật của bên nào.

Dứa lúc ấy có tiếng roi vút gió phía ngoài đường. Một câu linh lệ cl ay hất hải đến trước quát :



— Quan đã tới, làm gì mà xúm đông thế này
Mọi người chưa kịp giải tán, một cái xe tay
(Xem tiếp trang 18)

— Các em gầy còm, sanh xao lâu nhởn nhơn đời cho được kẹo thuốc Tonigoss, (1p20) có chất lọc ở trứng gà và chất calciun lấy ở sưng nhung.

— Các bà có trẻ bé trong nhà nên mua sẵn thuốc Sirop Enfance (1p20) phòng và trị các bệnh tiêu耗: nôn chó, ăn không tiêu, khó ngủ, hay mếu khóc v.v...

BÁN TẠI PHARMACIE :

VŨ - ĐÔ - THÌN

HANOI — Và đại lý các tỉnh

(Tiếp theo)

FUNG-SU di khỏi, Thanh kha ngồi bồn nhìn quanh quần. Gian phòng trước mặt làm chàng đè ý. Gian đó chàng chưa vào. Cửa phòng bằng gỗ dày sơn son thiếp vàng choáng lộn, có vẻ một cái sọ người. Trên cửa đẽ mấy chữ hán : « Chiến công phòng ».

TRÊN DÀO VĂNG

Tri tò mò càng ngày càng khích thích. Chàng nghĩ rằng gian phòng đó cũng như các gian phòng khác bầy các cỗ-vật. Nếu Fung su không变态 việc thì chắc cũng dẫu chàng vào đó xem rồi.

Ngần ngại một hồi, rồi chàng đẩy cửa vào. Cửa vừa mở Thanh Kha lùi lại vì kinh sợ tuy chàng không phải là một người thiếu can đảm.

Cảnh tượng đối với chàng bất ngờ quá!

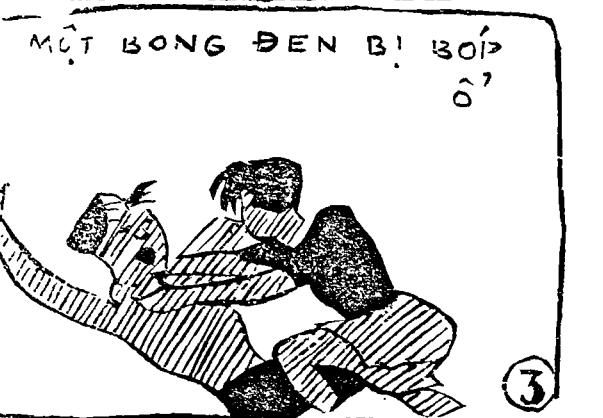
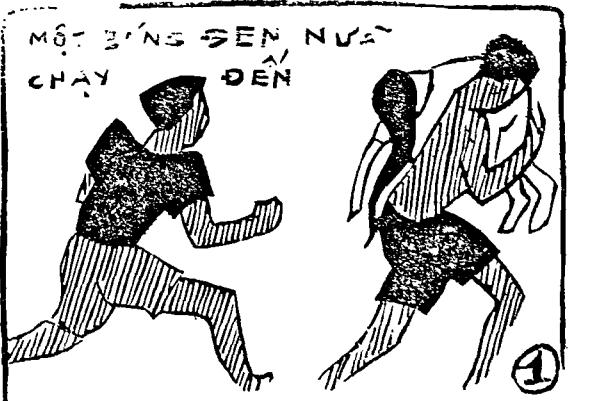
Các ngài bầy tượng tượng một gian buồng rất rộng, hơi tối tối. Một ngọn đèn dầu tỏa ánh sáng nhạt xuống mặt tường.

Trong phòng không có một thứ đồ đặc gì cả. Chỉ có những cột vuông bằng gỗ cao ngang vai người như các cột mà ở các bảo tàng viện người ta để các tượng bán thân.

Trên mỗi cột đó có dẽ một cái đầu lâu người trắng hổu. Mùi vàng son của gỗ cột càng làm nồi bật mùi trắng của sọ người. Ánh sáng lờ mờ lại tăng thêm vẻ lạnh lẽo ghê sợ. Tưởng tượng bao nhiêu u hồn người chết đều tụ họp ở đây. Một cái lư trầm đẽ tận góc trong cùng bay lên thoảng thoảng một mùi hương.

Thanh Kha dừng lại một lát, trấn tĩnh lại tinh thần rồi quả quyết bước vào. Chàng tò mò đến gần các sọ người xem ngắm. Dưới mỗi cái sọ lại có một biển đồng khắc chữ nhỏ. Thùa bé Thanh Kha có học chữ Hán nên chàng đọc hiểu,

TÒA NHÀ BÍ MẬT



Mỗi cai biên đồng kè lại một chuyện đánh nhau mà cái sọ người là một kẻ thù bị giết chết. Hàng trăm cái đầu lâu bầy rải rác trong phòng đều là kỷ niệm của những cuộc chiến đấu kịch liệt trên mặt bờ của tên tướng cướp. Thanh kha nhớ lại những chuyện các bảo tàng dăng kè các tàu chạy từ Bắc kỵ sang Hồng kông bị đánh đánh.

Một tiếng động nhẹ ở ngoài cửa buồng. Thanh kha quay phắt mình lại. Ở đời sự ngạc nhiên thường nỗi tiếp nhau. Trong khung cửa không phải bóng tên tướng cướp già mà bóng một thiếu nữ Tàu nõn nà trong bộ áo Thượng bài trắng.

Chàng chưa kịp hể kinh ngạc, thi thiếu nữ đã cúi đầu chào :

— Xin lỗi ông. Tôi đi qua đây thấy cửa phòng mở tướng bà tôi ở đây không biết rằng có khách quý.

Rồi nàng lùi ra. Ánh sáng ở hành lang chiếu vào mặt thiếu nữ. Thanh Kha nhận ra đó là một người con gái trẻ tuổi rất đẹp. Một tên tướng cướp mà có một người con gái như thế cũng là một sự lạ.

Nhưng ngay đó, Thanh Kha bỗng thấy thiếu nữ lùi lại một bước cau mày lại nhìn ra phía đầu hành lang. Chàng chưa hiểu gì thì đã thấy một tên khách tiến rất nhanh về phía thiếu nữ. Hai bóng người trong khung cửa như trên màn chớp bóng. Tên khách mới đến, Thanh Kha nhận ngay ra là Lý Dịp, phó tướng của bọn cướp, tên khách trẻ đi theo Fung su lúc ở bên tầu.

Lý Dịp nói gì rất nhiều với thiếu nữ nhanh mà nhỏ mặt hồn lộ ra vẻ quyết liệt. Thếu nữ bình như không bằng lòng nên giả nhởi ít, vẻ mặt lạnh lùng. Bỗng Lý Dịp nắm lấy tay thiếu nữ. Thiếu nữ kêu lên một tiếng khẽ. Lý Dịp lấy tay kia bắt mồm người con gái lại. Người con gái giằng mạnh nhưng không được.

Thanh Kha không nhớ rằng mình ở nơi tồi giặc. Trước mặt chàng lúc đó chỉ có một người thiếu nữ bị một người đàn ông uy hiếp; một điều mà chàng không thể tha thứ được. Chàng tiến ra phía cửa. Tiếng giãy của chàng làm Lý Dịp ngàng lên. Hắn trông thấy chàng liền bỏ thiếu nữ ra. Thiếu nữ lùi lại, dựa vào tường, mặt còn tái vì giận.

Lý Dịp hất hàm ỏi Thanh-Kha :

— Anh vào đây làm gì?

— Ta vào chơi!

— Ai cho phép anh vào?

— Chủ của mì.

— Ra ngay.

— Chủ mì mời ta vào chỉ có chủ mì mời ta ra được thôi.

Một tiếng người nói ở đằng sau lưng làm hai người quay lại. Fung Su đứng đó từ lúc nào. Vẫn giọng khàn khàn oai nghiêm:

(còn nữa)

HỌC VỀ

(Tiếp theo trang 10)

dèn có chụp xanh tết nhiên nước da người đó bị ánh hưởng trong xanh đi chit không hòng hảo nữa. Cũng như khi xa ở trong đám cây lá um tùm, màu lá phản chiếu vào xa nên xuôi người ta hình có nhuộm hoen một chút màu lá. Các em đứng bắt trước ông Vua Trung Hoa nôe đó, thấy nhà họa sĩ Âu Tây vẽ mặt mình một bên tối sám lại (vì ánh sáng chiếu vào có một bên mặt, vội trách họa sĩ sao lại bôi nhọ vào mặt mình).

Khung các em chỉ nên theo con mắt, anh quên chưa nói thêm rằng mắt đó phải đã đào luyện quen nhận xét rồi. Con mắt chưa tập trông, con mắt vồ học chỉ đưa đến kết quả sai lạc chit không đến được sự thực của con mắt. T. V.

Các em tìm xem những lỗi gì trong 3 hình vẽ ở trên.

Cùng các nhà Đại lý

Các ngài có tên sau này chưa làm relevé từ Mai 1941. Từ nay đến 20 Septembre nếu nhà báo không nhận được mandat của các ngài thì bắt đầu từ số 25 Septembre chúng tôi không gửi báo nữa và nhờ nhà giày thép đổi tiền hộ, tiền phì tòn về phần các ngài phải chịu.

Thái Lai	Thanh Hóa
Trường Xuân	Faifo
Nguyễn Xuân Đường	Đalat
Lạc Quan	Cần Thơ
Mỹ Xiêm Nouveautés Saigonaises	Hà Tiên
Nguyễn Minh Hương	Trà Vinh
Tân Việt	Mỹ Tho

Kết quả cuộc thi : « Bài tường thuật buổi đi chơi ở làng Triều khúc » Giải nhất : Em Sóng Võ (6 tháng báo). Ba giải nhì (3 tháng báo) : các em Nguyễn Thảoong, Vũ Đăng Quang, Nguyễn Văn Tý. Anh Cai Vườn, sẽ tặng em Sóng Võ một bó hoa quả. Dúng trưa hôm rằm tháng tám em Sóng Võ đến lấy ở tòa báo (lúc 10 giờ sáng).

Số đặc bệt trung thu : 5 Octobre 1941.

Tết Trung Thu là Tết riêng của các em. Báo Trẻ Em sẽ hiến các em về dịp đó một số đặc biệt xứng đáng. VUI và ĐẸP.

Có những kiều đèn la ! Những bản dàn du dương; Những điệu hát mới chơi giăng. Một ca kịch « Hằng Nga ».

Một truyền thần tiên về Trung Thu v.v...

Nguyễn Mai

(Tiếp theo trang 15)

đã đến dỗ ngay bờ hè. Người ta đã quen với sự thanh bạch dắn dị và dễ dãi của quan tông trấn nên không lấy làm lạ thấy ngài điềm đạm ở trên xe bước xuống. Đám đông vội rẽ ra để cho hai mụ đàn bà còn mỗi người co một đầu tấm vải. Nguyễn Mai thong thả bước vào ngồi trong quán, rồi hất hàm hỏi.

— Bầm qì an lớn, vải này con vừa mua về đến đây, cho mụ ấy xem mụ lại toan lấp liếm để hòng cướp không lấy.

Rồi bức vì nỗi không tỏ rõ được là của riêng mình, hai người chẳng kiêng nề gì quan, cả, lại cãi vã om xòm. Nhiều người đứng quanh đương sợ thay cho hai mụ thì thấy Nguyễn Mai cười mà phán rằng :

— Có một tấm vải, mụ này nhận là của mình. Không ai chịu là của riêng ai, tất nhiên là của cả hai người. Vậy ich chi mà sis và lẫn nhau. Lê đâu ! Đem vải chia cho đôi bên mỗi người một nửa

Tấm vải được sé đều ra làm hai phần. Đề an ủi lòng đôi bên, quan tông trấn muốn đưa vải tự tay mình cho từng người một. Mụ vào trước, nét mặt hân hoan, nhẹn vải còn tóm lối cảm ơn và nhanh nhẹn bước ra. Mụ vào sau, dáng người bần thần ủ rũ, đỡ lấy vải chẳng buồn nói một lời và lúc ra còn đưa tay lên gạt thầm mấy giọt nước mắt.

Nguyễn Mai vội quát :

— Bắt lấy con mụ đi trước kia !

Người đàn bà nhận vải lần đầu, lấy vẻ ngạc chưa hiểu ra sao thì linh đà đưa đến trước mặt quan tông trấn.

— Người được của chả trách vẻ hân hoan sung sướng lắm, vì tấm vải có phải của người đâu mà người thấy ức đến ủ rũ buồn rầu như mụ kia được. Lê, giải nó về nha và trả lại cho mụ kia nốt nửa tấm vải.

Nhin linh dẩn người đàn bà gian tham đi dân chúng còn thì thầm bàn tán với nhau về cái mèo cao của vị quan minh mẫn.

(Còn nữa)

Sẽ xuất bản nay mai :

« Thân-thế và sự-nghiệp Thống
chế Pétain ».

của BÙI ĐÌNH SAN
giá : 0p.14

Dầu
ĐẠI-QUANG

dùng trong lúc mùa hè
nóng nực là rất hợp thời

Ngào ngạt, nhức đầu, xỗ mũi, đau bụng, đi rủa, sốt nóng, sốt rét, đau tức, cùng là cảm mạo, sưng hàn, nắng gió, chỉ nên dùng dầu ĐẠI-QUANG, ngoài xoa trong uống là sẽ thấy công hiệu ngay

Đại-quang
dược-phòng

23, Hàng Ngang Hanoi — Giây nói 805

ECLAT D'ARGENT

Dentifrice de choix

PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme Nguyễn Đình Hoàng

Pharmacienne de 1^{ère} classe

52 bis Boulevard Đồng Khánh

— HANOI —

1^{er} Septembre 1941

BẮT ĐẦU KHAI TRƯƠNG
NHÀ IN HÀN-THUYỀN

53 Phố Tiên Tsin Hanoi

Nhận in đủ các sách vở
báo chí, giấy tờ.



AN LOÁT MỸ THUẬT
CÔNG VIỆC LÀNH CHỐNG
GIÁ TÍNH PHẢI CHĂNG



GIÁM ĐỐC NGUYỄN XUÂN TÁI

Y Khoa Bác Sĩ
TRỊNH VĂN TUẤT

CỤU CHUYÊN MÔN RĂNG
VÀ MIỆNG TẠI NHÀ
THƯƠNG TROUSSEAU
PARIS

Mồ sè trong miệng
Thay răng, sửa răng lệch

Phòng khám bệnh:

77 Phố Hàng Đẫy
HANOI — Téléphone 1220

AN - TIEM

CUỘC ĐỔI ĐÁ TẠM YÊN
AN - TIỆM... BỊ THĂM RỪNG



97

Truyện dài bằng
tranh của Vân-Lê



101



98



102



99



103



100



104